



Môn: Ngữ văn lớp 7 ..... Ngày: 23- 02- 2021

## I. Đặc điểm của trạng ngữ

### 1. Ví dụ.

- Dưới bóng tre xanh : trạng ngữ nơi chốn.
- Đã từ lâu đời : trạng ngữ thời gian.
- Từ nghìn đời nay : trạng ngữ thời gian.
- Vị trí : Có thể đứng đầu câu, giữa câu hay cuối câu.

### • Chú ý :

- Khi thay đổi vị trí trạng ngữ trong câu thì nội dung của câu không thay đổi.
- Việc lựa chọn trạng ngữ cần :
  - + Phù hợp với nội dung câu văn.
  - + Đúng với mục đích của người nói người viết.
  - + Tạo liên kết với các câu văn , đoạn văn khác.

## II. Ghi nhớ .

SGK/ 39

## III. Luyện tập.

### Bài 1 (trang 39)

Tìm cụm từ “mùa xuân” làm trạng ngữ, các cụm từ “mùa xuân” còn lại đóng vai trò gì:

- a . mùa xuân (1) : cụm danh từ làm chủ ngữ.
  - mùa xuân (2) : thành phần phụ chú
  - mùa xuân (3): cụm danh từ làm bộ phận vị ngữ.
- b .mùa xuân : trạng ngữ thời gian.
- c . mùa xuân : phụ ngữ của cụm động từ
- d .mùa xuân : câu đặc biệt.

### Bài 3 (trang 40)

- Những loại trạng ngữ đã học ở bậc tiểu học : thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích , phương tiện-cách thức, phương diện , so sánh.
- Trạng ngữ chỉ mục đích: Để học tốt môn văn, chúng ta cần phải đọc thêm nhiều sách.
- Trạng ngữ chỉ sự so sánh: Như một con thiêu thân, nó suốt ngày mãi mê chơi game.
- Trạng ngữ chỉ phương tiện cách thức: Bằng chiếc đũa cả ,bà cụ lấy kẹo thật khéo.
- Trạng ngữ chỉ nguyên nhân : Vì muốn mẹ sống thật lâu, cô bé dùng lại bên đường tước các cánh hoa a nhiều mảnh nhỏ.
- Trạng ngữ chỉ nơi chốn địa điểm: Dưới sân trường, các em học sinh đã xếp thành từng hàng thẳng tắp.



TRƯỜNG TH – THCS VÀ THPT  
THANH BÌNH

TÓM TẮT KIẾN THỨC BÀI : THÊM TRẠNG NGỮ CHO  
CÂU